

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 01 /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 01 năm 2018

BQL CÁC KHU CÔNG NGHIỆP SÓC TRĂNG	
ĐẾN	Số 161
	Ngày 19/01
Chuyển:.....	
Lưu Hồ Sơ Số:.....	

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường
trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 01 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; (26b)
- Bộ TN&MT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Hộp thư điện tử: phongkiemtravanban2012@gmail.com;
- Lưu: VT, KT, TH, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hiếu



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/2018/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) nơi có khu công nghiệp đối với công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Quy chế áp dụng đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp, các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị liên quan, các quy định hiện hành nhằm đảm bảo yêu cầu chuyên môn, chất lượng, thời gian và sự quản lý thống nhất; tránh chồng chéo, trùng lặp và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) đầu tư tại các khu công nghiệp.

2. Mọi hoạt động quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị liên quan đối với doanh nghiệp đầu tư tại khu công nghiệp đều phải thông qua cơ quan đầu mối là Ban Quản lý các khu công nghiệp.

3. Trong quá trình phối hợp, phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác phối hợp theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức họp, tham gia họp, hội nghị chuyên đề, sơ kết và tổng kết.

3. Kiểm tra và thanh tra định kỳ hoặc đột xuất.

4. Các hình thức khác theo quy định.

Điều 4. Nội dung phối hợp

Nội dung phối hợp trong công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp bao gồm:

1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đến các doanh nghiệp trong khu công nghiệp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của doanh nghiệp đầu tư trong khu công nghiệp. Sau đợt kiểm tra hoặc thanh tra, cơ quan chủ trì tổng hợp báo cáo, tổ chức họp đoàn để thống nhất và ban hành kết quả kiểm tra, thanh tra theo quy định.

3. Kiểm tra, giám sát kế hoạch vận hành thử nghiệm và kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

4. Giải quyết các hồ sơ, thủ tục về môi trường (tham gia thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết).

5. Công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường xảy ra trong phạm vi khu công nghiệp.

6. Tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp.

7. Quản lý chất thải phát sinh trong khu công nghiệp.

8. Trao đổi thông tin, báo cáo công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Lập kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường định kỳ hàng năm, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

b) Hướng dẫn, kiểm tra doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; phát hiện và kịp thời báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

c) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

d) Thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp theo quy định.

đ) Tổ chức công khai thông tin về bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

e) Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ, thủ tục môi trường tại một cửa liên thông; chuyển và nhận kết quả thẩm định hồ sơ, thủ tục môi trường từ các cơ quan thẩm định theo quy định.

g) Huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại khu công nghiệp.

h) Giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi khu công nghiệp.

c) Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

d) Kiểm tra, giám sát kế hoạch vận hành thử nghiệm và kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

đ) Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định; hỗ trợ, giám sát việc thực hiện thu gom, xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải, khí thải của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

e) Cung cấp thông tin của doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp.

Điều 6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Ngoài các chức năng, nhiệm vụ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hoặc phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp; cụ thể như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tổ chức thực hiện:

a) Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường giữa doanh nghiệp trong khu công nghiệp với các tổ chức, cá nhân ngoài khu công nghiệp.

c) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

d) Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

đ) Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với các dự án đầu tư, các phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp theo thẩm quyền; kiểm tra việc thực hiện các nội dung của đề án bảo vệ môi trường đơn giản do Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

e) Thực hiện nhiệm vụ quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải, khí thải đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

g) Tổ chức thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Hướng dẫn, kiểm tra doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

b) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

c) Huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại khu công nghiệp.

d) Giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp với các tổ chức, cá nhân ngoài khu công nghiệp.

Điều 7. Công an tỉnh

Ngoài các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Công an tỉnh phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

3. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

4. Kiểm tra, giám sát kế hoạch vận hành thử nghiệm và kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

5. Giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp hoặc với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi khu công nghiệp. Tiếp nhận hồ sơ do Ban Quản lý các khu công nghiệp chuyển đến để thực hiện việc điều tra, xử lý vi phạm theo quy định.

e) Huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại khu công nghiệp.

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với dự án đầu tư, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp theo thẩm quyền; kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản do Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Hướng dẫn, kiểm tra doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

b) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

c) Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

d) Giải quyết các phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và tranh chấp về bảo vệ môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp hoặc với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi khu công nghiệp.

đ) Huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại khu công nghiệp.

e) Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Những quy định khác liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường khu công nghiệp không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Định kỳ hàng năm, Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu công nghiệp thực hiện sơ kết, đánh giá kết quả phối hợp thực hiện và báo cáo, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp nghiên cứu, thống nhất đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hiểu